



Năm Nhâm Thìn

*Tuổi Thìn rồng ở thiên đình
Đằng vân giá vô, ẩn mình trên mây*

Tuổi Thìn

Tuổi Thìn thuộc dương. Ta có các tuổi : Giáp Thìn, Bính Thìn, Mậu Thìn, Canh Thìn và Nhâm Thìn. Trong năm tuổi Thìn, Nhâm Thìn là quý nhất. Trong tranh Tàu, người ta viết chữ nhâm giữa trán con rồng. Chữ nhơn là người, đứng trước chữ nhâm là chữ nhậm, mà chữ nhậm là gánh vác trọng trách. Người gánh vác trọng trách là người có địa vị cao trong xã hội. Người tuổi nhâm Thìn có đủ phước, lộc, thọ, khương, ninh. Nhưng người nam thì tốt hơn người nữ một bậc:

*Nam Nhâm nữ Quý thì sang,
Nữ Nhâm nam Quý, gian nan buổi đầu.*

Lại nói :

Nam Đinh Nhâm; Nữ Quý Giáp.

Người nữ tuổi Nhâm Thìn, tính kiên cường không kém gì nam giới. Trong gia đình có quyền; ngoài xã hội có địa vị. Thời thơ ấu có gặp khó khăn, nhưng luôn vươn lên, càng trở về già càng vững vàng .

Con Rồng

Trong mười hai con giáp, con rồng là sang hơn hết. Trong truyền thuyết Đông phương, con rồng được xếp vào tứ linh (bốn con vật linh) “long, lân, quy, phụng”. Con rồng đứng đầu tứ linh, trước cả con lân. Trong tục ngữ, con lân đứng đầu loài thú, con phụng đứng đầu loài cầm. Mà hai con vật này đều đứng sau con rồng, thế mới biết con rồng là đệ nhất linh vật ở cõi đời này. Thánh hiền được ví với con phụng, con lân, “*cầm vi phụng thú vi lân*”. Trong loài chim làm con phụng, trong loài thú làm con lân là hạng nhứt rồi, không thể so sánh hơn được. Trong cõi người ta làm thánh hiền đứng đầu, cũng chưa dám sánh mình với con rồng.

Có lần Đức Khổng tử sánh Lão tử với con rồng. Sau khi hỏi lễ nơi Lão tử, Khổng tử nói với đệ tử: “*Con cá dưới nước sâu ta còn thấy tăm, gần có thể câu, xa có thể lưới. Con chim trên trời cao, ta còn thấy bóng, gần có thể dùng cung mà bắn, xa có thể dùng bẫy mà rập. Đến như con rồng: muốn ở nước, thì ẩn nơi vực thẳm, muốn lên không, thì ẩn vào mây cao. Ẩn hiện bất chợt, lên xuống tùy ý, ta không lường được. Ta thấy Lão tử như con rồng.*”

Khổng tử có lý lắm. Con người quan sát và quen biết thói quen của các giống vật ở quanh mình. Như người ở gần sông nước thì biết đánh cá. Người ở gần non núi thì biết tiếng chim.

*Cận thủy tri ngư tánh,
Cận sơn thức điều âm*

Nhưng con rồng đâu phải là con vật thân cận của con người. Nơi “*dâm rồng, hang cọp*” (long đàm, hổ huyết), chốn “*ngọa hổ tàng long*” (con cọp nằm, con rồng núp) đâu phải là nơi người thường có thể lân la được .

Con Rồng trong võ hiệp

Đọc chương của các nhà tiểu thuyết Trung quốc, chúng ta thường thấy những thế võ do con người học được từ muôn thú. Tầm thường như những thế “*chó cắn, mèo quào*” thì hầu như không cần phải là cao thủ cũng có thể thi triển được. Đến như “*hầu quyền, xà quyền*” đã đòi hỏi công phu. Một bậc cao hơn nữa như “*hổ phục, sư hồng*” thì đã vào thượng thừa rồi.

Nhưng muốn đạt đến trình độ của “giáng long thập bát chưởng”, thì phải đến hạng “xung bá võ lâm” mới luyện được. Những chưởng nhu hòa như “hiện long tại điền”, “phi long tại thiên”, cao thủ tại hiện trường còn có thể thấy phần nào chiêu thức, độ số. Đến những chưởng cương mãnh như “mãnh long quá giang”, “thần long bá vĩ”, thì quả là sấm vang chớp giạt, động địa kinh thiên, dù cho thành đồng vách sắt cũng không chịu nổi.



Lạc Long Quân

Nói đến con rồng mà không nói đến Lạc Long Quân là thất kính, vì đó là vị vua lập quốc của ta. Hán việt từ điển của Đào Duy Anh chép:

“Con Kinh Dương Vương, làm vua đời Hồng Bàng, tục truyền lấy bà Âu cơ đẻ được một trăm trứng, nở ra một trăm con trai”.

Trong thành ngữ điển tích danh nhân tự điển của Trịnh Văn Thanh có nhiều chi tiết hơn:

“Lạc Long Quân là tên vua thứ hai họ Hồng Bàng. Vua thứ nhất là Kinh Dương Vương tên là Lộc Tục. Theo truyền thuyết trong các cổ sử nước ta thì vua Đế Minh, cháu ba đời của vua Thần Nông, đi tuần thú phương Nam, đến miền núi Ngũ Lĩnh (thuộc tỉnh Hồ Nam) gặp một nàng tiên, lấy nhau sanh ra Lộc Tục. Sau Đế Minh truyền ngôi cho con trưởng là Đế Nghi làm vua phương Bắc, và đặt Lộc Tục làm vua ở phương Nam. Lộc Tục lấy hiệu là Kinh Dương Vương, đặt quốc hiệu là Xích Quỷ, vào khoảng

năm Nhâm Tuất (2879 trước Tây lịch). Bờ cõi Xích Quỷ bây giờ, phía Bắc giáp Đông Đình Hồ (tức Hồ Nam), phía Nam giáp nước Hồ Tôn (tức Chiêm Thành), phía Tây giáp Ba Thục (tức Tứ Xuyên), phía Đông giáp bể Nam Hải.

Sau khi lên ngôi vua, Kinh Dương Vương lấy con gái của Động Đình Quân là Long Nữ sanh ra Sùng Lãm, nối ngôi Kinh Dương Vương xưng hiệu là Lạc Long Quân.

Lạc Long Quân sau khi lên ngôi vua, lấy bà Âu Cơ đẻ ra một cái bọc chứa 100 trứng, nở ra 100 người con (về truyền thuyết này có sách ghi rằng Âu Cơ đẻ ra 100 trứng, nở 100 con gồm nửa trai, nửa gái, có sách chép tất cả là trai hết). Nửa theo mẹ lên núi, nửa theo cha xuống bể Nam Hải. Vì mẹ là giống tiên và cha là giống rồng, do đó có giống Bách Việt rải rác khắp miền Nam Trung Quốc. Cho nên người Việt ngày nay tự cho mình là con tiên cháu rồng hay con Lạc cháu Hồng là do sự tích này.

Lạc Long Quân phong cho người con trưởng là vua nước Văn Lang, xưng là Lạc Vương tức là Hùng Vương. Họ Hồng Bàng kể từ Kinh Dương Vương, Lạc Long Quân và 18 đời Hùng Vương là triều đại trước hết của dân tộc Việt Nam ta.”

Tôi chép từ tự điển dài vòng ra đây ý muốn người đọc nhớ một chút về nguồn gốc tổ tiên. Lịch sử nước nào cũng có một phần huyền thoại. Huyền thoại thì mơ hồ, cứ tin như thế, không thể lấy thói thường mà hiểu được. Riêng về truyền thuyết trên tôi xin mạo muội góp một vài ý kiến:

Nói bà Âu Cơ là tiên, Lạc Long Quân là rồng là muốn tôn dòng dõi lên bậc cao quý. Có phải Tiên Rồng thiệt hay không? Nhưng ngay thời các dân tộc khác thờ những thú vật thường để làm vật tổ: có dân thì thờ bò, có dân thì thờ heo, lại có dân thờ voi, thờ vấu, thờ con ó, con gà, v.v... mà tổ tiên mình biết chọn một nàng Tiên và một ông Rồng để làm vật tổ thì quả là đã hơn thiên hạ một bậc rồi. Nàng tiên thì xinh đẹp (đẹp như tiên), tài phép (thuộc tiên), có một người vợ tiên, có một người mẹ tiên là nhất trần đời rồi! Rồng thì cao sang mạnh mẽ, linh động có khả năng làm gió làm mưa, có khi làm cả bão tố. Có một người chồng, người cha như

vậy thì yên tâm biết bao. Là con cha rồng mẹ tiên, dân Việt Nam ta quả là có phước .



Lạc Long Quân lấy bà Âu Cơ đẻ ra một cái bọc, đựng một trăm trứng, nở ra trăm con. Chẳng qua là một cách nói bằng một thứ ngôn ngữ cổ sơ, từ ngữ còn nghèo nàn mà thôi. Ta có thể hiểu: Lạc Long Quân từ phương bắc xuống. Người phương bắc theo phụ hệ (theo cha) đã sớm tổ chức thành quốc gia. Trong lúc đó bà Âu Cơ ở phương nam theo mẹ (theo mẫu hệ) còn sống thành nhiều bộ lạc. Lạc Long Quân và bà Âu Cơ đã lập nên một liên bang, gồm một trăm bộ lạc. Đó là nước Việt thống nhất đầu tiên, gồm một trăm giống Việt (Bách Việt). Sau này vì văn hóa khác nhau, kẻ theo cha, người theo mẹ (kẻ theo phụ hệ, người theo mẫu hệ) nên nước phải tách ra làm hai. Lạc Long Quân nói: “*Ta là dòng dõi rồng; nàng là dòng dõi tiên.*” Chẳng qua là muốn nói: “*Ta quen làm ăn dưới biển, còn nàng quen làm ăn trên núi.*” Thôi thì bộ lạc nào lên non thì nàng quản lý. Bộ lạc nào theo xuống biển thì theo ta, thế thôi. Và những người theo phụ hệ đã sớm tổ chức thành quốc gia (người kinh ngày nay), Những người theo mẫu hệ sống trên miền cao, một phần còn dưới dạng bộ lạc (người dân tộc ngày nay). Nay đã trở lại hợp thành nước Việt Nam. Dù sao cũng chưa hoàn toàn êm đẹp.

Xem lại lịch sử ta sẽ thấy rõ: Từ thuở vua Hùng thứ Nhứt đến vua Hùng thứ Mười bảy vua cha đâu có quyền trên con gái. Nàng My Nương Tiên Đổng lấy Chủ Đổng Tử đâu cần hỏi ý kiến của cha. Đến đời Hùng vương thứ Mười tám, mới có việc người con gái “đặt đâu ngồi đó”, liền mất nước về phương Bắc ngay. Sau nhờ

hai bà Trưng dấy lên, gây lại nền độc lập, rõ ràng là hai bà còn thế lực của mẫu hệ.

Sau này vua đầu nhà Lý là Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La, đổi tên thành là Thăng Long nghĩa là rồng lên. Đã có thành Thăng Long, lại có vịnh Hạ Long. Nhưng vua đầu nhà Nguyễn là Nguyễn Ánh lấy hiệu là Gia Long có nghĩa là “thêm đây”. Chữ long này không có dính gì đến con rồng. Còn các địa danh như Long Khánh, Long Điền, Long Đất, Long Hải, Long An, Long Xuyên, Vĩnh Long e rằng cũng không dính dáng gì đến con rồng trong lịch sử.

Dòng Cửu Long

Sông Cửu Long (chín con rồng) bắt nguồn từ Tây Tạng, là vùng có đỉnh Everest, cao nhứt so với các đỉnh cao của địa cầu. Bắt nguồn từ con sông Lan Thương, miền Tân Cương băng qua Trung Quốc, Lào, Thái lan, Campuchia, xuống miền nam Việt Nam và đổ ra biển Đông bằng chín cửa: cửa Đại, cửa Tiểu, cửa Hàm Luông, cửa Cổ Chiên, cửa Cung Hầu, cửa Ba Lai, cửa Định An, cửa Ba Thắc và cửa Tranh Đề. Trong các cửa thì chỉ có một cửa có tên là con rồng. Đó là cửa Hàm Luông. Chữ “luông” vốn là chữ long, người miền Nam do cũ kiêng gì đó, đọc trại mà ra thành chữ luông. Vào thời trước, tỉnh Kiến Hòa có lập một quận mới, nằm bên bờ sông Hàm Luông, đặt tên là quận Hàm Long. Nhưng sông và cửa thì còn giữ tên cũ là Hàm Luông.

Cửu Long là một con sông hiền hòa, hầu như không gây lũ lụt tai họa gì cho dân cư hai bên bờ sông. Nói như vậy có người cho rằng không đúng vì sông Cửu long cũng có mùa lũ. Mùa đó miền ĐổngTháp Mười, miền Châu Đốc, Long Xuyên, nước lên cao đến sáu bảy thước tây trên mặt ruộng. Người qua đò trong thời gian đó, phải tạm táng trên ngọn cây. Trâu lúc đó phải đuối lên trên núi. Nước ngập đồng mênh mông như biển. Xem hình ảnh trong phim “Mùa len trâu” thì thấy được. Thật ra chữ “Lũ” này mới nhập từ đâu miền ngoài vào sau này. Miền nam trước kia gọi mùa này là mùa “nước nổi”. Người ta trồng một loại lúa tên là lúa nổi. Còn gọi là lúa Sạ, vì cứ sạ thẳng giống khắp mặt

ruộng, chứ không phải cấy như ở các vùng đồng bằng khác. Mưa xuống, người nông dân cấy bừa ruộng kịp thời. Rồi gieo giống khắp đồng của mình. Nước dâng lên từ từ, nước lên tới đâu, lúa lên tới đó. Nước mang phù sa làm phân cho lúa tốt. Nước rút, lúa nằm xuống đất, nhảy nhánh trở bông. Phẩm chất gạo không cao lắm, nhưng cũng đủ nuôi sống được dân địa phương.

Đặc biệt xuống đến Campuchia, Cửu Long chia làm ba: nhánh Tiền giang, nhánh Hậu giang tiếp tục xuống biên Đông. Nhánh Tông Lê Sáp vào Biển Hồ. Sao gọi là biển hồ? Vì mùa nước rút vùng này chỉ là một cái hồ lớn. Đến mùa nước nổi, nước từ Tông Lê Sáp vào đầy nước mặt hồ lên menh mông biến thành biển. Mùa này người địa phương gọi là mùa “cá lên ngàn”. Đến nước rút xuống, lượng cá trong hồ tăng lên rất cao, là một nguồn lợi rất lớn cho dân “xứ Chùa tháp”. Chính Biển Hồ, qua dòng Tông Lê Sáp, đã điều chỉnh được mực nước cho Cửu Long. Nước có dâng lên có rút xuống nhưng từ từ, làm lợi cho dân cư hai bên bờ sông. Tôi nói không gây ra lũ lụt là như vậy.

Gần đây Trung quốc xây đập thủy điện trên thượng nguồn Cửu Long. Lào cũng muốn. Có lẽ Thái lan, Campuchia cũng sẽ lợi dụng dòng nước xây dựng những đập thủy điện lớn. Nói có lợi, chắc cũng có lợi nhiều cho người này, cũng có thể hại một ít cho người kia. Dòng sông hiền hòa từ bao nhiêu ngàn năm nay, là một vùng nước ngọt lớn của thế giới, sinh sản và phát triển thủy sản đa dạng và với số lượng lớn. Phù sa của dòng sông giúp cho miền Nam Việt Nam thành một vùng trồng lúa nước, trồng cây trái nhiệt đới. Biết đâu vì lợi mà tự động sanh ra sóng gió ba đào...

Chín con rồng không thấy hiện rõ trên dòng sông, lại thấy xuất hiện trong bài Hòn Vọng Phu của nhạc sĩ Lê Thương: “Chín con long thật lớn, quyết đem tin tới nàng. Núi ngăn không được xuống, chúng kêu la với ngàn.” Như vậy theo Lê Thương, người chồng của bà Vọng phu không phải đi chống xâm lăng ở phương Bắc, mà đi vào mở đất ở phương Nam. Chín con rồng đem tin về quê của ông. Có lẽ

ông đã thành công ở phương Nam và chinh phục được cảm tình của chín con rồng chăng?

Rồng Khắp Nơi

Người Đông phương ta rất thích hình ảnh con rồng. Nên chúng ta gặp hình rồng ở khắp mọi nơi, và chuyện rồng trong mọi việc. Ngoài biển có rồng Long vương, trong giếng có rồng Tỉnh long, sông cạn lại thành rồng, nước rồng. Lăng tẩm ở đế đô Huế vốn thuộc về vua chúa, trang trí hình rồng là phải rồi, không ai thắc mắc. Nhưng Tòa Thánh Tây Ninh, cũng thấy trang trí hình rồng châu ở “cửu trùng đài”. Chùa Bà của người Trung Hoa trong Chợ Lớn, trên nóc đều có hình “lưỡng long tranh châu” (hai con rồng giành trái châu). Sân khấu của các nhà hàng ăn, tổ chức đám cưới, hầu như đều có trang trí hình long phụng “con rồng doanh và con phụng múa”. Tiệm buôn nào cũng thờ Tài thần, trên bài vị thấy đề “Tiền hiền, hậu hiền, địa chủ, long thần”. Long thần là thần nguồn nước. Ai cần nước là phải thờ long thần. Nhà nào nuôi con cũng đều ước con mình học hành đỗ đạt. Trước cửa trồng một bụi trúc hình con phụng bay lên. Dưới ao nuôi con cá sắp biến thành con rồng (Đình tài tê phụng trúc. Tri dưỡng hóa long ngư). Con cái thi đỗ thì gọi là “rồng mây gặp hội”. Ca dao cũng nói đến rồng

*Trăm năm trăm tuổi, may ruồi một chồng,
Dù ai thêu phụng vẽ rồng em cũng không có ham.*

hay :

*Rồng nằm ngoài Huế, ngựa té Đòng nai.
Nước sông trong đổ lộn sông ngoài,
Thương người xa xứ, lạc loài tới đây.*

hay:

*Rồng nằm đáy vực, rồng doanh,
Em nằm phòng vắng chờ anh đôi ngày.*

Nhân dịp năm hết Tết đến, kính chúc quý vị và gia đình năm Nhâm Thìn an khang và thịnh vượng.